

**THÔNG TƯ**

**Sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 219/2009/TT-BTC ngày 19/11/2009 của Bộ Tài chính quy định một số định mức chi tiêu áp dụng cho các dự án/chương trình sử dụng nguồn vốn Hỗ trợ phát triển chính thức (ODA)**

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 6/6/2003 của Chính phủ qui định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 118/2008/NĐ-CP ngày 27/11/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 131/2006/NĐ-CP ngày 9/11/2006 của Chính phủ ban hành Quy chế quản lý và sử dụng nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức;

Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điểm của Thông tư số 219/2009/TT-BTC ngày 19/11/2009 của Bộ Tài chính quy định một số định mức chi tiêu áp dụng cho các dự án/ chương trình sử dụng nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) như sau:

**Điều 1. Sửa đổi Khoản 2, Điều 2 Thông tư 219/2009/TT-BTC.**

“Tiền lương và phụ cấp quản lý dự án của cán bộ, viên chức làm việc tại BQLDA ODA đầu tư xây dựng cơ bản (XDCB) chuyên trách được thành lập theo quyết định của chủ dự án hoặc cơ quan chủ quản áp dụng quy định tại Quyết định số 198/1999/QĐ-TTg ngày 30/9/1999 của Thủ tướng Chính phủ về tiền lương của cán bộ, viên chức làm việc tại các Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng và các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Quyết định này.”

**Điều 2. Sửa đổi, bổ sung một số điểm của Điều 3 Thông tư 219/2009/TT-BTC.**

**1. Bổ sung Khoản 1, Điều 3 như sau:**

“Các cán bộ, công chức, viên chức thuộc biên chế HCSN khi được điều động sang làm việc chuyên trách hoặc phân công làm việc kiêm nhiệm tại các BQLDA ODA được BQLDA ODA chi trả một khoản phụ cấp quản lý dự án ODA (ngoài khoản tiền lương và phụ cấp lương nêu tại Khoản 1, Điều 2 nói

trên) tối đa bằng tiền lương theo cấp bậc, phụ cấp lương được hưởng theo quy định tại Nghị định 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ công chức, viên chức và lực lượng vũ trang hiện hành.”

2. Sửa đổi Khoản 3, Điều 3 như sau:

“Đối với cán bộ, công chức, viên chức là thành viên Ban chỉ đạo dự án được hưởng phụ cấp tham gia Ban chỉ đạo dự án trong các kỳ họp của Ban chỉ đạo với mức tối đa không quá 500.000 đồng/ thành viên/ cuộc họp tùy theo tính chất của từng cuộc họp.”

**Điều 3. Sửa đổi, bổ sung một số điểm của Điều 4 Thông tư 219/2009/TT-BTC.**

1. Sửa đổi điểm a, Khoản 1, Điều 4 như sau:

“a) Đối với lao động hợp đồng làm công việc mang tính chất chuyên môn, nghiệp vụ trong các dự án ODA (cả ODA XDCB và ODA HCSN) thực hiện nguyên tắc trả lương theo yêu cầu công việc của từng vị trí cụ thể (điều khoản tham chiếu, TORs) và theo mức bằng với lương của người lao động trong biên chế có trình độ đào tạo, trình độ nghiệp vụ công việc và thâm niên công tác tương đương (đã nhân theo hệ số điều chỉnh đối với dự án ODA XDCB hoặc cộng thêm phụ cấp quản lý dự án ODA đối với dự án ODA HCSN nêu tại điểm a, Khoản 1, Điều 3 trên đây).”

2. Sửa đổi Khoản 2, Điều 4 như sau:

“Chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động tuyển dụng theo chế độ hợp đồng được áp dụng theo quy định hiện hành.”

**Điều 4. Sửa đổi, bổ sung một số điểm của Điều 5 Thông tư 219/2009/TT-BTC.**

1. Sửa đổi Khoản 1, Điều 5 như sau:

“1. Dịch viết:

a) Dịch tài liệu từ tiếng Anh hoặc tiếng của một nước thuộc EU sang tiếng Việt: Tối đa không quá 120.000 đồng/trang 350 từ.

b) Dịch tài liệu từ tiếng Việt sang tiếng Anh hoặc tiếng của một nước thuộc EU: Tối đa không quá 150.000 đồng/trang 350 từ.

Đối với các ngôn ngữ ngoài các ngôn ngữ nêu trên, mức chi dịch viết được phép tăng tối đa 30% so với mức chi dịch viết quy định tại điểm a, b, Khoản 1 nêu trên.

2. Sửa đổi, bổ sung điểm b Khoản 2, Điều 5 như sau:

“b) Dịch đuổi: không quá 400.000 đồng/giờ/người, tương đương với không quá 3.200.000 đồng/ngày/người làm việc 8 tiếng.”

3. Bổ sung Khoản 3, Điều 5 như sau:

“Trường hợp đặc biệt tổ chức các hội nghị quốc tế có quy mô lớn cần phải thuê phiên dịch có trình độ cao để đảm bảo chất lượng của hội nghị thì Giám đốc BQLDA, Chủ chương trình dự án (trường hợp không thành lập BQLDA) được thỏa thuận và quyết định mức tiền thuê biên, phiên dịch, mức tối đa không quá 150% so với mức đã quy định tại các Khoản 1, 2 nêu trên và phải tự sắp xếp trong phạm vi dự toán ngân sách được cấp có thẩm quyền giao để thực hiện.

Các định mức chi dịch thuật nói trên chỉ được áp dụng trong trường hợp cần thiết khi BQLDA ODA phải thuê biên, phiên dịch từ bên ngoài, không áp dụng cho biên phiên dịch hưởng lương biên, phiên dịch của BQLDA ODA.

Trường hợp BQLDA ODA chưa bố trí được người làm công tác biên, phiên dịch nhưng cần phải biên, phiên dịch các nội dung có tính chất chuyên ngành khó thuê ở bên ngoài thì Thủ trưởng cơ quan, đơn vị chủ dự án được quyết định giao cho cán bộ trong cơ quan, đơn vị mình tham gia công tác biên, phiên dịch (ngoài nhiệm vụ thường xuyên) thì được thanh toán tối đa không quá 50% mức biên, phiên dịch đi thuê ngoài để đảm bảo chất lượng biên, phiên dịch. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm quyết định mức chi cụ thể và phải được quy định trong quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan, đơn vị; đồng thời phải chịu trách nhiệm về việc giao thêm công việc ngoài nhiệm vụ thường xuyên được giao của cán bộ và phải quản lý chất lượng biên, phiên dịch, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.”

**Điều 5. Sửa đổi, bổ sung một số điểm của Điều 7 Thông tư 219/2009/TT-BTC.**

1. Sửa đổi gạch đầu dòng thứ nhất và thứ hai điểm b, Khoản 2, Điều 7 như sau:

“- Cán bộ ban tổ chức, đại biểu, giảng viên của hội nghị, hội thảo, tập huấn được hưởng mức phụ cấp tiền ăn và tiêu vặt không quá 150.000 đồng/ngày/người.”

2. Sửa đổi điểm đ, Khoản 2, Điều 7 như sau:

“đ) Giải khát giữa giờ: Ban tổ chức được thanh toán tiền theo thực chi nhưng không vượt quá mức 50.000 đồng/ người/ ngày ở các hội nghị, hội thảo, tập huấn.”

**Điều 6. Sửa đoạn cuối cùng Khoản 2, Điều 8 Thông tư 219/2009/TT-BTC.**

“Các mức chi nêu trên được sử dụng làm cơ sở để xác định giá trị dự toán gói thầu tư vấn đề tổ chức đấu thầu theo quy định tại Luật Đấu thầu”.

**Điều 7. Tổ chức thực hiện**

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 3 năm 2012.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các cơ quan phản ánh kịp thời về Bộ Tài chính để hướng dẫn, phối hợp giải quyết.

3. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở Trung ương và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm chỉ đạo triển khai và hướng dẫn các đơn vị, các dự án trực thuộc sử dụng nguồn vốn ODA thực hiện Thông tư này./.

**Nơi nhận**

- Thủ tướng Chính phủ (Để báo cáo);
- VP Quốc hội; VP Chủ tịch nước;
- VP Chính phủ;
- VP TW Đảng và các ban của Đảng;
- Toà án NDTC;
- Viện Kiểm sát NDTC;
- Kiểm toán Nhà nước;
- BCĐ TW về phòng chống tham nhũng;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP
- Cơ quan TW của các Hội, đoàn thể;
- UBND, HĐND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Sở TC, Cục thuế, KBNN các tỉnh TP trực thuộc TW;
- Cục kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Công báo;
- Website Chính phủ;
- Website Bộ Tài chính;
- Các đơn vị thuộc Bộ;
- Lưu : VT, QLN (5)

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Trương Chí Trung**